

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/QĐ-TA

Tri Tôn, ngày 17 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp : Ông Nguyễn Phước Hưng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Châu Dau

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/2020/QĐPH-XLHC ngày 05/6/2020 đối với:

Họ và tên: H (C). Giới tính: nam.

Sinh năm 1997

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Phật.

Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: T, A.

Hộ khẩu thường trú: thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở: thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 25/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn quyết định biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 16 tháng, chấp hành xong ngày 14/01/2018; ngày 24/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn quyết định biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 18/6/2019; ngày 13/11/2019 bị Công an thị trấn Tri Tôn xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Con ông T1 và bà D.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông Trần Thanh Tấn, Chuyên viên Phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện Tri Tôn.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn: bà Neáng Ly, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 18/3/2020, H bị Công an thị trấn Tri Tôn lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Tri Tôn xét nghiệm ma túy với kết quả dương tính với ma túy; tại Bản tường trình, Tờ cam kết và qua làm việc, H thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tri Tôn đã ban hành Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 giao H cho Cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh An Giang quản lý trong thời gian chờ làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 29/5/2020, Phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện Tri Tôn chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tòa án và có văn bản số 48/PLĐTBXH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Trong thời gian chờ làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, vào ngày 22/3/2020 và ngày 05/6/2020, người bị đề nghị đã có hành vi vi phạm nội quy của cơ sở cai nghiện trong đó có hành vi trốn khỏi cơ sở cai nghiện.

Tại phiên họp,

Đại diện Phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện Tri Tôn vẫn giữ nguyên đề nghị.

Người bị đề nghị xem xét giảm nhẹ thời gian áp dụng để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn phát biểu ý kiến: việc lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 96, 103 và 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H.

XÉT THẤY

Căn cứ kết quả xét nghiệm ma túy ngày 18/3/2020 đối với người bị đề nghị H, việc H thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy, Biên bản vi phạm về hành vi sử dụng ma túy trái phép do Công an thị trấn Tri Tôn lập đối với H đã đủ cơ sở để xác định người bị đề nghị H nghiện ma túy.

H đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ phân tích trên cho thấy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện Tri Tôn lập đối với H là phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính nên việc đề nghị đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của H thì thấy: người bị đề nghị là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhiều lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người bị đề nghị đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính “Vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Ngoài ra, trong thời gian chờ làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, người bị đề nghị đã 02 vi phạm nội quy của cơ sở cai nghiện trong đó có hành vi trốn khỏi cơ sở cai nghiện nên cần thiết phải áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính được quy định điểm k khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, xét người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để buộc người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian đủ để có thể cắt cơn, giải độc và đồng thời tạo điều kiện để người bị đề nghị rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1, điểm k khoản 1 Điều 10; Điều 95; khoản 1 Điều 96 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H (C).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 18/3/2020).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền làm đơn khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn có quyền kháng nghị quyết định này đến Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện Tri Tôn phối hợp với Công an huyện Tri Tôn đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tri Tôn;
- Trưởng Phòng LĐTBXH huyện Tri Tôn;
- Trưởng Công an huyện Tri Tôn;
- Người bị đề nghị;
- UBND thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hưng